

Số: 86/2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 13 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, hồ sơ, điều kiện, tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô

(thực hiện điểm d khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 258/2025/QH15 của Quốc hội)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 258/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về việc thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù để thực hiện các dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô;

Xét Tờ trình số 469/TTr-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của UBND Thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định nội dung, hồ sơ, điều kiện, tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô; Báo cáo thẩm tra số 186/BC-BKTNS ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định nội dung, hồ sơ, điều kiện, tiêu chí, trình tự, thủ tục thực hiện lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với dự án lớn, quan trọng trên địa bàn Thủ đô.

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định về nội dung, hồ sơ, điều kiện, tiêu chí, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư trong trường hợp đặc biệt đối với các dự án quy định tại điểm a, điểm b và điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 258/2025/QH15.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị và các tổ chức chính trị - xã hội.
- Tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc, tiêu chí áp dụng

1. Bảo đảm áp dụng đúng đối tượng, đúng mục đích, phù hợp với quy định của Nghị quyết số 258/2025/QH15 và pháp luật có liên quan; việc tổ chức triển khai phải bảo đảm công khai, minh bạch, khả thi, không để xảy ra tham nhũng, thất thoát, lãng phí, tiêu cực và không làm phát sinh phức tạp về an ninh, trật tự.

2. Việc quy định về nội dung, hồ sơ, điều kiện, tiêu chí, trình tự, thủ tục lựa chọn nhà thầu, nhà đầu tư phải gắn với mục tiêu cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian xử lý so với thời gian tương ứng của quy định pháp luật hiện hành.

3. Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan; bảo đảm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và đáp ứng yêu cầu đẩy nhanh tiến độ các dự án lớn, quan trọng của Thành phố.

4. Ưu tiên nhà thầu, nhà đầu tư áp dụng công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường.

Chương II

NỘI DUNG, HỒ SƠ, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN LỰA CHỌN NHÀ THẦU TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Điều 4. Lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu

1. Đối với dự án đã được phê duyệt dự án đầu tư, chủ đầu tư lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định tại Luật Đấu thầu.

2. Đối với dự án đã phê duyệt chủ trương đầu tư nhưng chưa được phê duyệt dự án đầu tư, chủ đầu tư lập, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu một số gói thầu hoặc toàn bộ dự án.

3. Chủ đầu tư đăng tải kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Điều 5. Lựa chọn nhà thầu

1. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu và thông tin sơ bộ về nhà thầu, chủ đầu tư xác định nhà thầu dự kiến được mời tham gia.

2. Chủ đầu tư gửi hồ sơ mời tham gia thực hiện gói thầu gồm: Thư mời; thông tin sơ bộ về dự án, gói thầu; tiêu chí yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu; đề xuất phương án thực hiện về kỹ thuật và tài chính; dự thảo hợp đồng.

3. Nhà thầu chuẩn bị và nộp hồ sơ tham gia gồm: Văn bản tham gia thực hiện; hồ sơ về năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu; phương án thực hiện về kỹ thuật và tài chính.

4. Đánh giá hồ sơ tham gia và thương thảo hợp đồng:

a) Chủ đầu tư đánh giá hồ sơ tham gia theo tiêu chí nêu trong hồ sơ mời tham gia và các nội dung ưu việt do nhà thầu đề xuất.

b) Chủ đầu tư tiến hành thương thảo hợp đồng với nhà thầu đáp ứng các tiêu chí mời tham gia.

5. Chủ đầu tư phê duyệt và công khai kết quả lựa chọn nhà thầu.

Chương III

NỘI DUNG, HỒ SƠ, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHÍ, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC THỰC HIỆN LỰA CHỌN NHÀ ĐẦU TƯ TRONG TRƯỜNG HỢP ĐẶC BIỆT

Điều 6. Lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 258/2025/QH15

Đối với dự án đầu tư thực hiện theo phương thức đối tác công tư PPP và dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, việc lựa chọn nhà đầu tư được thực hiện như sau:

1. Mời nhà đầu tư tham gia:

a) Căn cứ chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư dự án được phê duyệt, Sở Tài chính gửi văn bản đến nhà đầu tư mời tham gia dự án.

b) Nội dung văn bản gửi nhà đầu tư gồm: Mục tiêu; phạm vi; quy mô; địa điểm đầu tư; thời gian thực hiện dự án theo yêu cầu; thông tin quy hoạch (nếu có) và các thông tin khác theo tính chất kỹ thuật, đặc thù của từng dự án; điều kiện thực hiện dự án.

2. Nhà đầu tư nghiên cứu, gửi văn bản đề xuất và hồ sơ về Sở Tài chính đề xuất tham gia dự án với các nội dung:

a) Nội dung văn bản đề xuất gồm: Mục tiêu; quy mô đầu tư; địa điểm thực hiện dự án; sơ bộ tổng mức đầu tư; thời gian thực hiện; thông tin quy hoạch (nếu có) và các thông tin khác theo tính chất kỹ thuật, đặc thù của từng dự án.

b) Các tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của nhà đầu tư theo quy định.

c) Các tài liệu báo cáo năng lực của nhà đầu tư:

- Năng lực thu xếp vốn Chủ sở hữu: Báo cáo tài chính năm gần nhất đã được cơ quan kiểm toán độc lập kiểm toán hoặc Báo cáo tài chính giữa niên độ theo quy định đã được kiểm toán (nếu có). Trường hợp, Nhà đầu tư là tổ chức mới thành lập trong năm, vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư được xác định căn cứ vào Báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm gần nhất đề xuất tham gia dự án.

- Năng lực thu xếp vốn vay: Văn bản cam kết cung cấp nguồn tài chính của tổ chức tài chính, tổ chức tín dụng.

- Nhà đầu tư không phải chứng minh khả năng thu xếp vốn vay đối với các dự án thực hiện theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (hợp đồng BT) quy định tại khoản 5 Điều 7 Nghị Quyết 258/2025/QH15 ngày 11/12/2025.

d) Báo cáo sơ bộ về khả năng triển khai phương án xây dựng, vận hành, kinh doanh, khai thác, quản lý công trình theo tính chất của dự án, đáp ứng yêu cầu về tiến độ, chất lượng, hiệu quả đầu tư.

đ) Dự thảo hợp đồng (nếu có).

3. Tổ chức đánh giá:

Sau khi tiếp nhận hồ sơ theo quy định tại khoản 2 Điều này, Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định thành lập Tổ đánh giá liên ngành. Thành phần Tổ đánh giá liên ngành bao gồm: Sở Tài chính (cơ quan thường trực), Sở Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Nông nghiệp và Môi trường và Sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường có liên quan khác theo tính chất yêu cầu của từng dự án.

4. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư:

a) Căn cứ kết quả đánh giá của Tổ đánh giá liên ngành, Sở Tài chính trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư và giao cơ quan trực thuộc làm đơn vị đầu mối ký kết hợp đồng, phối hợp với nhà đầu tư.

b) Hồ sơ trình phê duyệt gồm: Tờ trình của Sở Tài chính; Báo cáo đánh giá của Tổ đánh giá liên ngành; hồ sơ đề xuất của nhà đầu tư; dự thảo quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

c) Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư.

Điều 7. Lựa chọn nhà đầu tư thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết 258/2025/QH15

Đối với dự án thành phần của dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư PPP và dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư

1. Căn cứ chỉ đạo triển khai ngay của cấp có thẩm quyền, Sở Tài chính tiếp nhận đề xuất tham gia dự án và hồ sơ của nhà đầu tư gồm các nội dung quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị quyết này.

2. Nội dung, hồ sơ, điều kiện, tiêu chí, trình tự, thủ tục để tổ chức đánh giá, phê duyệt kết quả lựa chọn nhà đầu tư thực hiện theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 6 Nghị quyết này.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân Thành phố có trách nhiệm sau đây:

a) Tổ chức lập Danh mục dự án theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết số 258/2025/QH15 trình Hội đồng nhân dân Thành phố quyết định;

b) Ban hành các văn bản được giao theo thẩm quyền; tổ chức triển khai thực hiện theo quy định tại Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

4. Quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, Ủy ban nhân dân Thành phố kịp thời báo cáo Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét điều chỉnh phù hợp.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký đến hết ngày Nghị quyết số 258/2025/QH15 hết hiệu lực.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, Kỳ họp thứ 29 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ; Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, QH-KT, NN&MT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy Hà Nội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Đại biểu HĐND Thành phố; các Ban của HĐND TP;
- Văn phòng Thành ủy, các Ban Đảng Thành ủy,
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND TP, UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các xã, phường;
- Trung tâm Truyền thông, Dữ liệu và Công nghệ số TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà